

UBND XÃ TÂN HỘI
BAN CHỈ ĐẠO
PHONG TRÀO NDSXKDG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /QĐ-BCĐ

Tân Hội, ngày tháng 08 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo phong trào
“Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu
và giảm nghèo bền vững” xã Tân Hội**

TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO PHONG TRÀO “NÔNG DÂN THI ĐUA SẢN XUẤT, KINH DOANH GIỎI, ĐOÀN KẾT GIÚP NHAU LÀM GIÀU VÀ GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG” XÃ TÂN HỘI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04 tháng 8 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 181-QĐ/HNDTW ngày 20 tháng 02 năm 2024 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc quy định công nhận danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp;

Căn cứ Quyết định số 2103-QĐ/HNDTW ngày 03 tháng 11 năm 2025 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Quy định công nhận danh hiệu hộ nông dân sản xuất, kinh doanh giỏi các cấp ban hành kèm theo Quyết định số 181-QĐ/HNDTW ngày 20/02/2024 của Ban Chấp hành Trung ương Hội Nông dân Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 1343/QĐ-UBND ngày 16 tháng 6 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Hội về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ công tác giúp việc phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” xã Tân Hội;

Theo đề nghị của Ban Thường vụ Hội Nông dân xã Tân Hội tại Tờ trình số 14-TTr/HNDT ngày 03 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” xã Tân Hội.

Điều 2. Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Thường trực Đảng ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND xã;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã;
- Các Tổ chức chính trị - xã hội xã;
- Hội Nông dân xã;
- Các Phòng, ban, ngành xã;
- Lãnh đạo các ấp;
- Lưu: VT.

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND
Nguyễn Hoài Vũ

UBND XÃ TÂN HỘI
BAN CHỈ ĐẠO
PHONG TRÀO NDSXKDG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ LÀM VIỆC

Ban Chỉ đạo phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” xã Tân Hội
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-BCĐ ngày tháng 08 năm 2026 của Trưởng Ban Chỉ đạo phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” xã Tân Hội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định nguyên tắc làm việc, chế độ làm việc, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững” xã Tân Hội (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo).

2. Quy chế này áp dụng đối với Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Nguyên tắc làm việc

1. Ban Chỉ đạo hoạt động theo nguyên tắc tập trung dân chủ, bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Trưởng ban; đồng thời phát huy vai trò, trách nhiệm của từng thành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

2. Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm; các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham gia đầy đủ các hoạt động của Ban Chỉ đạo, chủ động xử lý công việc thuộc phạm vi được phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

3. Các vấn đề quan trọng của Ban Chỉ đạo được thảo luận tập thể; Trưởng ban xem xét, kết luận và quyết định.

4. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào; phù hợp với tổ chức chính quyền địa phương theo mô hình 02 cấp hiện hành.

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo triển khai thực hiện phong trào “Nông dân thi đua sản xuất, kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo

bền vững” trên phạm vi toàn xã bảo đảm đúng chủ trương, định hướng của Trung ương, tỉnh và của xã.

2. Xây dựng chương trình, kế hoạch công tác hằng năm và từng giai đoạn; đề ra các nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả phong trào.

3. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các Phòng, ban, ngành, Hội Nông dân xã, Chi hội nông dân và BLĐ các ấp, trong việc tổ chức triển khai thực hiện phong trào.

4. Tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện phong trào; kịp thời phát hiện, biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến.

5. Đề xuất cơ quan có thẩm quyền xem xét, quyết định việc khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; đồng thời kiến nghị các cơ chế, chính sách nhằm hỗ trợ phát triển sản xuất, nâng cao đời sống nông dân.

6. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất theo quy định.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban

1. Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã về toàn bộ hoạt động của Ban Chỉ đạo.

2. Lãnh đạo, điều hành chung hoạt động của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các Phó Trưởng ban và các thành viên Ban Chỉ đạo.

3. Triệu tập, chủ trì các cuộc họp của Ban Chỉ đạo; kết luận và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền.

4. Chỉ đạo xây dựng, ban hành hoặc ủy quyền cho Phó Trưởng ban ký ban hành các văn bản của Ban Chỉ đạo.

6. Các văn bản của Trưởng ban ký: sử dụng con dấu của UBND xã.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của các Phó Trưởng ban

1. Giúp Trưởng ban chỉ đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo theo lĩnh vực được phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao.

2. Thay mặt Trưởng ban chủ trì các cuộc họp, hội nghị khi được ủy quyền.

3. Chỉ đạo việc xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch, chương trình công tác thuộc lĩnh vực phụ trách.

4. Ký ban hành các văn bản theo phân công hoặc ủy quyền của Trưởng ban.

5. Các văn bản của các Phó trưởng Ban ký sử dụng con dấu của Hội Nông dân và của Phòng kinh tế.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của thành viên Ban Chỉ đạo

1. Chủ động tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban phân công; chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về kết quả thực hiện nhiệm vụ.

2. Phối hợp chặt chẽ với các thành viên Ban Chỉ đạo và các cơ quan, đơn vị

có liên quan trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

3. Đề xuất với Trường ban các giải pháp, cơ chế, chính sách nhằm nâng cao hiệu quả phong trào trong phạm vi ngành, lĩnh vực phụ trách.

4. Thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Điều 7. Nhiệm vụ của Tổ công tác giúp việc

1. Tổ công tác giúp việc là bộ phận tham mưu, giúp Ban Chỉ đạo trong việc tổ chức triển khai các hoạt động của phong trào.

2. Có trách nhiệm:

- Chủ trì, phối hợp xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo;

- Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp tình hình thực hiện;

- Chuẩn bị nội dung, tài liệu phục vụ các cuộc họp, hội nghị;

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Là đầu mối phối hợp giữa Ban Chỉ đạo với các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 8. Chế độ họp

1. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 06 tháng, 01 năm để đánh giá tình hình, kết quả thực hiện và triển khai nhiệm vụ trong thời gian tới.

2. Trường hợp cần thiết, Trường ban quyết định triệu tập họp đột xuất để giải quyết các vấn đề phát sinh.

Điều 9. Chế độ thông tin, báo cáo

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm thực hiện chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của Ban Chỉ đạo.

2. Tổ công tác giúp việc có trách nhiệm tổng hợp, tham mưu Ban Chỉ đạo xây dựng báo cáo chung.

Điều 10. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo quy định hiện hành và các nguồn hợp pháp khác; việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả và theo quy định của pháp luật.

Chương IV

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Quan hệ phối hợp

1. Ban Chỉ đạo phối hợp chặt chẽ với các Phòng, ban, ngành, tổ chức chính trị - xã hội và các ấp, trong quá trình tổ chức thực hiện phong trào.

2. Việc phối hợp phải bảo đảm đồng bộ, thống nhất, tránh chồng chéo, nâng cao hiệu quả thực hiện nhiệm vụ.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ công tác giúp việc và các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị kịp thời phản ánh về Ban Chỉ đạo để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.